

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP.CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 845/QĐ-XPVPHC

Cần Thơ, ngày 16 tháng 4 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRÀ NÓC - Ô MÔN

**ĐẾN** Số: 81  
Ngày: 19/4/21

Chuyên:.....  
Lưu hồ sơ số:.....

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế;

Căn cứ Phụ lục Biên bản thanh tra thuế lập ngày 15/4/2021 tại Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn, mã số thuế: 1801548417;

Căn cứ Quyết định số 3236/QĐ-CT ngày 31/12/2020 của Cục Trưởng Cục Thuế TP.Cần Thơ về việc ủy quyền cho Phó Cục trưởng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra 2.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 753/QĐ-XPVPHC ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP.Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn;

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 12A, Khu Công nghiệp Trà Nóc 2, phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP.Cần Thơ;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1801548417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp ngày 06/7/2017;

Mã số thuế: 1801548417;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Lộc; Giới tính: Nam; Chức danh: Chủ tịch HĐQT

Ủy quyền cho: Ông Huỳnh Minh Trung; Giới tính: Nam; Chức danh: Giám đốc (Giấy ủy quyền số 01/UQ-TNOM ngày 01/8/2017).



2. Lý do sửa đổi, bổ sung: sai sót trong quá trình xử lý hồ sơ làm ảnh hưởng đến nội dung quyết định.

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 753/QĐ-XPVPHC ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP. Cần Thơ:

**3.1 Nội dung khoản 6 Điều 1 trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế bị sửa đổi, bổ sung:**

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (tiểu mục 4254), số tiền là: 333.792.914 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm ba mươi ba triệu bảy trăm chín mươi hai ngàn chín trăm mười bốn đồng*).

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013.

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai làm giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau (tiểu mục 4254), số tiền: 2.100.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu một trăm ngàn đồng*).

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định 129/2013/QĐ-CP ngày 16/10/2013.

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):

- Buộc nộp đủ số tiền thuế khai thiếu vào ngân sách nhà nước, cụ thể:

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052): 516.609.200 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm mười sáu triệu sáu trăm lẻ chín ngàn hai trăm đồng*);

+ Thuế tài nguyên (TM 1558): 1.152.355.370 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ một trăm năm mươi hai triệu ba trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm bảy mươi đồng*).

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013.

- Tiền chậm nộp, cụ thể:

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 4918): 3.215.621 đồng (*Bằng chữ: Ba triệu hai trăm mười lăm ngàn sáu trăm hai mươi một đồng*);

+ Thuế tài nguyên (TM 4927): 208.225.836 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ tám triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi sáu đồng*).

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế được tính đến ngày 22/02/2021, Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế sau ngày 22/02/2021 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 2.216.298.941 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ hai trăm mười sáu triệu hai trăm chín mươi tám ngàn chín trăm bốn mươi một đồng).

### **3.2 Nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1:**

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (tiêu mục 4254), số tiền là: 322.954.106 đồng (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi bốn ngàn một trăm lẻ sáu đồng).

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013.

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai làm giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau (tiêu mục 4254), số tiền: 2.100.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu một trăm ngàn đồng).

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định 129/2013/QĐ-CP ngày 16/10/2013.

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có):

- Buộc nộp đủ số tiền thuế khai thiếu vào ngân sách nhà nước, cụ thể:

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052): 462.415.162 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm mười lăm ngàn một trăm sáu mươi hai đồng);

+ Thuế tài nguyên (TM 1558): 1.152.355.370 đồng (Bằng chữ: Một tỷ một trăm năm mươi hai triệu ba trăm năm mươi lăm ngàn ba trăm bảy mươi đồng).

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013.

- Tiền chậm nộp thuế tài nguyên (TM 4927): 208.225.836 đồng (Bằng chữ: Hai trăm lẻ tám triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi sáu đồng).

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế được tính đến ngày 22/02/2021, Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế sau ngày 22/02/2021 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 2.148.050.474 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ một trăm bốn mươi tám triệu năm mươi ngàn bốn trăm bảy mươi bốn đồng).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho: Ông Huỳnh Minh Trung là đại diện cho Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định này.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn không chấp hành quyết định thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công Ty CP Cấp Nước Trà Nóc - Ô Môn có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho Bạc nhà nước Thành Phố Cần Thơ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế, Trưởng Phòng Thanh Tra - Kiểm tra 2 để tổ chức thực hiện Quyết định này. / 7

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; P.TTKT2 (2b).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Minh Công**